

GIÁ BÁN	
ĐƠN ĐƠN	ĐƠN ĐƠN
ĐƠN ĐƠN	ĐƠN ĐƠN
ĐƠN ĐƠN	ĐƠN ĐƠN
ĐƠN ĐƠN	ĐƠN ĐƠN

TIẾNG DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

LA VOIX DU PEUPLE

MỠI TUẦN XUẤT BẢN HAI LẦN THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

ĐƯỜNG ĐANG BÀ, SỐ 1

ĐƯỜNG ĐANG BÀ, SỐ 1

Tuy thời nghĩa
là theo thời thay
đổi cho hợp lẽ.
(Tỉnh-lữ)

ĐƯỜNG ĐANG BÀ, SỐ 1

VÌ SAO MÀ PHẢI CẦN CÓ ĐẠO ĐỨC MỚI

Bản báo số 291 ra ngày 18 Jun, có bài xã-thuyết «Đạo đức mới» của nhà Nho ta ngày trước. Sau lại kết luận rằng: ngày nay chúng ta cần phải có đạo đức mới v.v. Bài y tế-giá bài ấy có 2 đầu: Một là thấy xã-hội hiện nay, mới có dơ dáy, xanh vàng đục đoạn, nên nếp đạo - đức ông bà ta xưa, phần nhiều đã xa ra rồi, không khác gì áo rách dây hư, mà văn - hóa Âu-Mỹ du nhập lâu nay, chỉ đi ra tuồng bánh vẽ. Nhân tâm khiêu bạc, phong - hóa nhân đồ mà suy đồi; nếu không có ai để xướng chánh học mà ngăn đón những điều tà thuyết trong lúc đêm tối mây này, thì cái họa nước lụt thú dữ chìm đắm lòng người, không biết đâu là cùng.

Hai là thấy phong trào bẽ ngoài tràn vào dư đời.

nền sinh nhai đã vào cảnh khuôn bức thì cái lòng lẽ nghĩa liêm sỉ kia không khỏi bị con ma dốt nó dục sắp đi, ít người giữ được, nên phải suy trước nghiệm sau, trông ngoài xét trong mà tìm một cái lẽ thích hợp với tình thế, để cùng nhau gắng sức vun trồng, ra công bồi đắp, mở một con đường quang - minh chánh - đại, cho cuộc tương - lai sau này.

Vì hai cơ sở này nên ký giả ôm sẵn cái lòng «ngồi lo trời sụp» mà viết bài đạo - đức trên, chẳng qua là tiếng gà gáy trong khoảng đêm trường, vết chân người trong đám rừng vắng; cốt tình thực cái lòng đạo - đức của ba con anh em trong cái thời thanh hoàng bất tiếp này, mà cùng nhau tìm cách bỏ cơn dấy thời, chờ không chút gì dấn tự phụ là nhà đạo - đức.

Mới rồi có tiếp được thư các nhà độc giả yêu qui gửi lại, đại ý rạch ròi nói không rõ ràng mà muốn cho chỉ rõ cái «đạo đức mới» ấy thế nào. Tác giả học sơ tài kém chưa đủ sức mà tổ hợp một cái học thuyết «đạo đức mới» cho có thống-hệ mà công hiến cho bá con được, song vì bài trước thiệt có ý «dẫn nhĩ bất phát» (引而不发) nghĩa là dương cung lên mà không bắn nên theo số kiến hiệp hội mà bỏ thêm mấy lời như sau này:

Nhà cũ đã sụp thì tất nhiên

phải có nhà mới, mới có chỗ dung - thân; đường cũ đã rậm rạp không thông, tất nhiên phải trở ra đường mới, mới có neo qua lại; đạo - đức cũ thay đổi thì tất nhiên có đạo - đức mới, vẫn không lạ gì. Điều chúng ta nên xét là vì sao mà cần phải có đạo đức mới kia. Muốn xét cơ sở này, trước hết phải so sánh tình thế xã-hội ở thời đại cũ và ở thời - đại mới khác nhau thế nào:

1) Đường giao thông hẹp với rộng khác nhau. Ngày trước nước riêng một trời, đất riêng một góc, nên nói đạo - đức phần nhiều trọng về cá nhân (như tu thân chánh kỷ v.v.), mà nói rộng ra cũng chỉ đối với người nước mình mà thôi. Ngày nay năm châu sáu giống chung lại một nhà, nếu không có cái tư tưởng chung sinh bình - đẳng, nhân đạo bình-quyền thì không phải tư cách một người ở thế-giới ngày nay, nên cần có cái đạo - đức hợp với cuộc giao-thông này.

2) Đoàn thể nhỏ với lớn khác nhau. Ngày xưa người xưa đất rộng, sinh kế dễ dàng, nên trong cuộc sinh hoạt, nông công, thương cò, gì gì cũng theo lối «ai làm nấy ăn», có chung chạ nhau cũng trong phạm vi gia-dinh cùng công-ty nhỏ nhỏ thôi. (Nước ta trừ gia - tộc ra, không có đoàn thể gì cả). Ngày nay kinh - tế cạnh - tranh không hợp thành đoàn thể lớn, chung vốn hợp công mà giữ nền kinh-tế thì không sao sống còn được, nên cần có đạo đức đối với đoàn thể lớn.

3) Trí khôn thấp với cao khác nhau. Loài người đương thời đại xưa giao thông không rộng, đường sinh hoạt còn đơn giản, nên phong tục chất phát, trí khôn chưa mở mang bao nhiêu. Từ thế-kỷ 18, 19 trở đi, khoa-học triết học phát minh được nhiều việc tiện-lợi, tư tưởng và tri thức của loài người, cách xa thời đại xưa - tri ngày xưa không biết mấy gì, không thể cứ giữ đạo - đức xưa - tri mà đối đãi với người thành nhân.

4) Chính trị riêng với chung khác nhau. Về đời từ - trường và quân-chủ chuyên chế, công việc trong nước, không khác gì việc riêng của vua quan, mà người nước không cần biết đến, vì thế nên những người an-cư lạc-dạo, độc thiện lấy

Khi nào trên đời không có kẻ ăn trộm và giết người

Chúng ta thường nghe những tiếng hòa bình, song trên đời mà còn có hạng người ăn trộm và giết người thì thế nào mà mong hòa bình được. Trước 20 năm Tân-văn nước Đức có đăng một bài «Thế-giới-vĩ-lai kỷ» trong bài ấy dự đoán nhiều điều như nói tàu bay, dùng quang tuyến trị bệnh phổi, cái họa da vàng và trái đất bị chìm lại, ngày tháng dài thêm, v.v. có điều đã nghiệm quá đều chưa. Duy có một điều rất cần cho cuộc hòa bình chung trong thế-giới là: phát minh thứ huyết tinh, tìm vào trong thân thể người ta, có cái năng lực làm cho tiền mất cái lòng ăn trộm và giết người; trên mặt địa cầu, sẽ không có vết chun bợn ăn trộm và giết người nữa.

Thứ huyết tinh ấy, mà quả phát minh được thì thế giới được hưởng cái phúc hòa bình không? Có một điều chúng ta phải hoài nghi quá lấy rơm che mặt đó lại. Một trước chúng ta, nếu có thể lấy ra, lập vào được cái hay. Như vậy dễ quết và dễ lấy ư.

B) Nên làm chúng nhỏ có thể dời đi chỗ này chỗ khác cho tiện. Bao giờ có truyền nhiễm, nếu làm chúng nhỏ thì dời đi nơi này nó ra sống chết rất mau. Nên làm hai chúng liên một cho đỡ tốn. Đây chúng thường dinh phần và nước tiểu, vậy nên làm bằng thứ gì thật tốt và nên ghép vào, mỗi mảnh cách nhau 3 hay 5 li tây. Như thế nước tiểu không đọng lại. Chân chúng nên để cao 10 phân cho dễ quết, rửa. Lại phải xây 1 cái bể cao độ 30, 40 phân, rồi để chúng nhỏ lên đó để quết dọn cho mau. Nếu không xây bể thì dùng má cũng được. Không nên để cái chúng nhỏ cho chúng lên cái chúng kia, sợ con nhỏ ở trên phóng uế xuống những con ở dưới.

C) Muốn cho chúng nhỏ được bền và khỏi một trước khi dùng, nên lấy các-bô-nin (carbonyl) mà quết vào những chỗ làm bằng gỗ. Nếu không có chất đó thì dùng cê-rê-ô-dit (creosote) cũng được. Một thứ đó cũng là thuốc sát trùng. Bởi vậy có thể tránh khỏi những bệnh truyền nhiễm. Nên biết rằng: bệnh truyền nhiễm sinh ra là bởi vì trùng. Nếu vì trùng gặp những chỗ sản thuốc sát trùng, thì nó phải chết. Vì thế, ít khi có bệnh nguy hiểm.

D) Chúng nhỏ phải để vào một gian nhà sạch và sáng. Như vậy, dù mưa to bão lớn mình cũng có thể vào quết dọn và cho nhỏ ăn cho đáng giờ.

Nếu người làm chúng nhỏ tựa vào tường mà trái lại không làm cho rộng. Khi trời mưa người nhà làm bằng, hoặc sợ ướt, cứ đợi cho mưa mới cho nhỏ ăn. Thành ra làm lúc quá bữa đã 2, 3 giờ mà nhỏ còn nhịn đói. Sự chậm trễ đó rất hại, vì thế chậm trễ. Không những thế mà thôi, lại còn điều này cũng nguy: nếu mưa luôn mà không vào bể phải thay rơm lót chúng để quết rửa, thì người nhà cứ đợi mưa rồi, đợi cơn nào lặng mưa mới làm. Bởi sự lười biếng đó mà thường sinh ra nhiều bệnh truyền nhiễm.

Các thứ chúng nhỏ

Trước hết ta hãy nói đến những

Phép nuôi thú

Thủ-y: NGUYỄN-TRỌNG-TRÚ (Trích trong sách «Phép nuôi thú» sắp xuất bản) (Tiếp theo)

Chưỡng thú

Súc vật có thể nhện ăn trong ba chủ nhật, nhện uống trong ba ngày, mà không chết. Nếu nó phải nhện thì trong ba phút sẽ chết. Cui vậy đã hiểu chúng nhỏ phải làm thế nào để nuôi chúng nhỏ. Về phần loài thú phải ở suốt đời ở trong chưỡng, vậy cái chưỡng đó lại càng phải hợp phép vệ sinh lắm. Khi nuôi nhiều thú, trong mỗi gian nhà thường chứa đến mấy trăm thú vừa lớn, vừa nhỏ, nếu chưỡng làm không phải cách, tất sinh ra nhiều bệnh truyền nhiễm. Không những thế mà thôi, chưỡng bẩn lại còn điều này lại lắm: Nó làm cho thú nhỏ có mùi hôi, ăn không ngon.

Làm chưỡng thú phải lưu ý đến mấy điều này:

A) Ở mặt trước chưỡng phải làm chắn song hay dùng lưới sắt để đủ ánh-sáng và thoáng hơi. Khi nào rét quá lấy rơm che mặt đó lại. Mặt trước chưỡng, nếu có thể lấy ra, lập vào được cái hay. Như vậy dễ quết và dễ lấy ư.

B) Nên làm chưỡng nhỏ có thể dời đi chỗ này chỗ khác cho tiện. Bao giờ có truyền nhiễm, nếu làm chưỡng nhỏ thì dời đi nơi này nó ra sống chết rất mau. Nên làm hai chưỡng liên một cho đỡ tốn. Đây chúng thường dinh phần và nước tiểu, vậy nên làm bằng thứ gì thật tốt và nên ghép vào, mỗi mảnh cách nhau 3 hay 5 li tây. Như thế nước tiểu không đọng lại. Chân chúng nên để cao 10 phân cho dễ quết, rửa. Lại phải xây 1 cái bể cao độ 30, 40 phân, rồi để chúng nhỏ lên đó để quết dọn cho mau. Nếu không xây bể thì dùng má cũng được. Không nên để cái chúng nhỏ cho chúng lên cái chúng kia, sợ con nhỏ ở trên phóng uế xuống những con ở dưới.

C) Muốn cho chúng nhỏ được bền và khỏi một trước khi dùng, nên lấy các-bô-nin (carbonyl) mà quết vào những chỗ làm bằng gỗ. Nếu không có chất đó thì dùng cê-rê-ô-dit (creosote) cũng được. Một thứ đó cũng là thuốc sát trùng. Bởi vậy có thể tránh khỏi những bệnh truyền nhiễm. Nên biết rằng: bệnh truyền nhiễm sinh ra là bởi vì trùng. Nếu vì trùng gặp những chỗ sản thuốc sát trùng, thì nó phải chết. Vì thế, ít khi có bệnh nguy hiểm.

D) Chúng nhỏ phải để vào một gian nhà sạch và sáng. Như vậy, dù mưa to bão lớn mình cũng có thể vào quết dọn và cho nhỏ ăn cho đáng giờ.

Nếu người làm chúng nhỏ tựa vào tường mà trái lại không làm cho rộng. Khi trời mưa người nhà làm bằng, hoặc sợ ướt, cứ đợi cho mưa mới cho nhỏ ăn. Thành ra làm lúc quá bữa đã 2, 3 giờ mà nhỏ còn nhịn đói. Sự chậm trễ đó rất hại, vì thế chậm trễ. Không những thế mà thôi, lại còn điều này cũng nguy: nếu mưa luôn mà không vào bể phải thay rơm lót chúng để quết rửa, thì người nhà cứ đợi mưa rồi, đợi cơn nào lặng mưa mới làm. Bởi sự lười biếng đó mà thường sinh ra nhiều bệnh truyền nhiễm.

Các thứ chúng nhỏ

Trước hết ta hãy nói đến những

Lại cuộc thảo-luận về Đông-dương ở Hạ-ngiệp-viện Pháp

Hôm 27 Jun tại Hạ-ngiệp-viện Pháp lại có cuộc thảo-luận về Đông-dương. Ông Daladier đề trình một bản chương trình của đảng xã-hội và xã-hội cấp-đến đã soạn ở Hạ-ngiệp-viện ưng chuẩn.

Bản chương trình ấy như sau này:

Nghị-viện xét ra cái chủ-quyền của Pháp ở Đông-dương, rất cần cho sự hạnh-phúc và sự liên-bộ của thuộc-địa, cũng cho sự duy-trì hòa-bình thế-giới, nên vì cái chủ-quyền ấy mà nước Pháp được hưởng quyền-lợi kia khác, thì lại vì thế mà gây nên cho nước Pháp cái nghĩa-vụ lớn lao. Vậy nghị-viện quyết nghị đặt một ban hội-dồng riêng hoặc ở Pháp hoặc ở Đông-dương, để khảo-sát mọi việc, về tình thế kinh-tế, chính-trị và xã-hội ở Đông-dương. Hội-dồng ấy được phép dùng những người ở ngoài nghị-viện để giúp trong việc khảo-sát.

Chương trình của đảng xã-hội và xã-hội cấp-đến đã soạn ở Hạ-ngiệp-viện ưng chuẩn. Hội-dồng ấy được phép dùng những người ở ngoài nghị-viện để giúp trong việc khảo-sát.

Chương trình của ông Candace đề trình được Hạ-ngiệp-viện ưng-chuẩn.

CÂU CHUYỆN VẬN ĐỘNG BẢO-CỰ DÂN-BIỂU

Cát! cát! cát! Bà phó đang ngồi nhà trồng, nghe tiếng gõ cửa nhà ngoài lại đại chạy ra mở cửa, thấy chủ phu trạm liền hỏi: Chủ Giáp, có việc gì, chú?

— Có cái thư nhà thầy tôi mang lại đây. Thầy đi vắng sao?

— Ông mới bước ra ruộng, ông thôi làm việc còn có chuyện gì sao? (thầy phó này có chưa ủy-viên và thường đi vận-dộng việc bảo-cự cho người ta).

— Có lẽ thầy được thưởng cho một chiếc xe đạp mới, chạy một quá, bà cho vài hào bạc ra uống nước, và còn đem theo đi chỗ khác nữa.

Bà phó nghe tiếng «được thưởng», có lòng mừng, cho chủ phu đi, chủ chào bà ra đi.

Một chiếc xe đạp mới, bà đem theo cho thầy xem. Thầy bảo chủ phu thấy một miếng vuông vàng có 3 chữ Hán to tướng là «bảo-cự» và vài giòng chữ quốc ngữ, lại một tờ giấy, đề chữ «bảo-cự». Bà hỏi chủ phu, ông đem kịp trả lời, thì thầy con đi học bên trường làng đã về, ông bảo: Xôi, may tại đây đọc cái thư này xem.

Thầy Xôi đọc:

«Ông cử Nhân-dân đại-biểu

Tôi tên..... mới ông trước ngày..... xuống dự tiệc rượu với tôi..... và nhờ ông nói với anh em bỏ phiếu cử cho tôi v.v... (Cảm ơn).

Bà phó nghe thế, huyết mắt một cái và nói rằng: Tướng là được thưởng thiếc gì, hay dân chuyện dân-biểu? Thế mà mình mất hai hào cho tên trạm mới oan uổng chứ! Vậy ông có cử người kỳ không?

Bà không biết sao? Tình mình nghiện rượu, một lần bảo-cự như cử lý-trưởng, chánh-tổng gì gì mình cũng được say đã nghìn cả, hưởng gì cuộc bảo-cự này lại thêm tiếc nữa, tha hồ..... bà bảo..... bà đó ai đi mình từ-tế thì mình cử cho gì!

— Lý-trưởng, chánh-tổng là người chung quanh đây, mình có biết người, chứ người này ở đâu xa kia, ông biết người ta thế nào mà bảo-cự?

— Cần gì! biết người, cử viết theo cái giấy họ gọi theo đây là được, và gần bữa đó thì có rượu có tiệc tự nhiên quen biết nhau chứ gì!

— Thế à! vậy thì tôi đi bảo-cự cũng được chứ gì, sao tôi lại nghe mấy cô Trơ nói cay nghiệt: cái quyền bảo-cự là qui-trong, mấy trăm người mới được một người này có quyền công dân ấy, còn dân bà ta thì chưa có tron. Vậy ra các ông đem cái phiếu mà đòi với rượu đó sao?

— Chớ còn gì hơn nữa mà bà hỏi?

Chấm cho đời

CÔNG NGHIỆP ÔNG PASTEUR

Trong cuộc sinh-hoạt của loài người cần-dễ vệ-sinh là cần nhất mà trong vấn đề vệ-sinh, thặng vi-trùng là trọng hơn cả. Thặng vi-trùng đã của cho nhân loại không biết bao nhiêu sinh-mang. Uống nước nhử nguồn, chúng ta nên xem quyền Công-nghiệp ông Pasteur của g-si Trần - đình - Nam để hiểu đại-lược lịch - sử ông đã phát minh thặng vi-trùng và cách kinh-nghiệm thế nào đó cũng là một việc rất cần trong khoa học thường-thức.

Sách 30 bản tại bản quán, giá mỗi quyển 0508. Tiếng-dân

VẬN-VĂN

Ông cụ nhà quê

Bầy chực tiền rồi nghỉ cũng hay. Nao ngờ còn biết buổi ngày nay. Canh khuya khác khỏi năm không ngủ. Ngày tháng tiêu hao rúc cũng gây. Đèn nơ láng đồng: ghê đã mỗi. Soi gương nhân kiệt nghĩ mà say! Thiều niên ai đó lo bay nháy. Vận rủi rồi đây có lúc may.

Vũ-Dĩ

Bệnh a-phiên

Cũng gọi nam-nhi, cũng cách chơi. Nơ a-phiên nó trả bao rồi! Mày ngái mặt ngọc coi đang về. Cũ rut vai so, bỗng khác loài. Tài sản cơ đồ chui lỗ lủ. Lợi keo, tiếng nghiêng đờ bia cười. Khuyên ai đã mắc cũng chưa một. Cái thú gựa hoa cao tới đời.

N. T. D.

thứ chúng nhỏ ở trong. Chúng nhỏ nên chia ra bốn thứ khác nhau:

a) chúng nhỏ được giống

b) chúng nhỏ cái giống

c) chúng nhỏ con,

d) chúng nhỏ cái cho bên

a) Chúng nhỏ được giống

Chúng nhỏ nên để riêng ra một nơi. Mỗi chúng nhỏ cho rộng 60 phân tây, dài 80 phân. Cần làm rộng cho thú được hoạt động nhiều: chúng nhỏ phải làm bằng thứ gì thật tốt. Mỗi lần quết xong phải đóng cửa rồi chốt, sợ thú được hay chạy chúng nhỏ ra phá lấy thú cái. Đợi khi trời đã thấy vì đóng cửa không cần thân mà thú được ra được, rồi đi phá hay mấy con thú cái vừa mới đi được mười hôm. Sự đó rất hại vì thú được nuôi con mà lại chết ngay thì sửa nó ít và sức yếu.

Sách cảm

Nghị-dịnh Tòa-Khâm ngày 25 Jun 1930 cấm lưu hành, và tăng tru trong địa-bạt xứ Trung-kỳ quyền tiền-thuyết «Hồn gười nước non» của ông Lưu-thoại-Khải soạn, nhân Đức-lưu-phương Saigon xuất bản.

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Trung kỳ bảo cử dân biểu

Ngày 10 Juillet đây là ngày bầu cử dân biểu. Buổi xưa về thời khoa cử, mỗi 3 năm một kỳ thì hay có ông cử «Đức», (ông từ «Đức», không biết ngày nay rồi có ông nghị «Đức» không? Ai có quyền bầu cử nên lưu ý.

(1) Qua nghĩa là không ai nghe biết tên tuổi trong lúc đi học mà hết nhiều đậu ông cử ông tư như xưa vậy.

Toa Kiểm-đuyệt bỏ một bài

THANH HÓA

Lý trưởng những nhiều

Hộ này đang độ sưu thuế, chính là mua mấy bác lý-trưởng đỡ thủ đoạn vơ vét.

Theo lệ nhà nước thì mỗi mẫu ruộng ngạch thuế bao nhiêu đã nhất định, thế mà lý-trưởng làng Xã-Vệ, tổng Dương-Son, tự tiện thu theo ý anh ta : có nhà chỉ có 9 sào mà phải nộp 5300 lạng 18 : thế nào ruộng điền không đủ 2, 3 mẫu thì không đủ sức mà kêu ca tới đâu, nên lý-trưởng bắt sao phải chịu vậy.

Như thế nhà nông nghèo có khổ không?

Chiêu Anh
NGHỆ-AN

Lại một cuộc biểu tình

(Tin A. R. L. P. ngày 27 Juin)

Ở huyện Nghi-lộc mới có một cuộc biểu tình. 300 dân kéo đến huyện lý đòi hỏi thưởng cho những người bị thiệt hại trong mấy cuộc biểu-tình ở Sadec, Nghệ-An và Thái-bình và hoàn thuế. Không có gì bạo động.

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU - LƯU VÀ XA - HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HÀ dịch

Số 52

Chương thứ hai mươi chín

(Tiếp theo)

— Biết chừng đâu được, ai dám chắc là không phải tại anh ta làm cho người kia đi mất và không phải tại anh ta không cho người ấy trở về.

— Ông chắc thế à?

— Ông và tôi hồi đó nào có ở đây đâu mà biết! Nhưng mà ta coi theo cái lãnh của người ấy cũng đủ rõ không lẽ một chuyện quan hệ như thế mà anh ấy không những tay vào để trở đường tư lợi.

Vấn thật khi ấy họ không biết trước rằng có người sẽ thế chừa cho người đi mất, nhưng ngày nay thấy chỗ ấy đã có người thế rồi thì còn hy vọng gì nữa?

Họ cũng còn hy-vọng rằng mấy người ấy không thể chừa lâu được.

Ông tưởng...

— Khi đầu tôi mới đến tôi tưởng là mấy người ấy có thể thế chừa người đi mất được, nhưng lần lần tôi lại thấy nhiều chuyện khác : họ cứ mỗi chuyện mỗi thêm dè và vẩn động ám thầm làm cho mấy người kia không sao giữ cái địa vị ấy nổi. Mà họ có thể đạt được mục đích không? Họ có thể làm cho mấy người kia chịu không nổi mà phải nhượng bộ chăng? Hay là họ có thể vẩn-dộng đuổi mấy người ấy được chăng?

— Đành à!

— Nếu mấy người ấy mà không phần đối chống cự lại thì chắc không thể nào mà đuổi được. Nhưng biết đâu những người ở địa vị như vậy không kiên cố, không quả-tin cậy ở địa vị của mình mà không dễ phòng, hoặc có làm rồi, thì biết đâu ta sẽ không được chứng kiến nhiều cuộc đổi thay.

anh lý - trưởng chịu trách-nhiệm, chứ có can gì đâu. Và chẳng nay quan đã cho nhân mà thấy thông lại thừa nhip mà bất-quắc, nên cho được tiền, dụng tâm cũng đạo đức thiệt!

Nghe chuyện lai cảo

QUẢNG NGÃI

Cái khổ con em thất học!

Mấy làng An-bình, Tân-Lộc, và Toàn-mỹ về huyện Sơn-tĩnh, địa giới giáp nhau, gia cư trú mật, người đông ruộng tốt có vẻ sung túc. Thế mà đi đến đâu cũng thấy con nít rong chơi chỗ không học hành gì cả. Bữa họ ký giả vào nhà ông... ở về Tân-Lộc cũng thấy trong nhà 5, 6 đứa nhỏ đi chơi. Ký giả hỏi thì ông ấy trả lời rằng : «Lần này trong mấy làng chúng tôi đều có mời thầy dạy riêng cả. Từ khi nhà nước sắp lập hai trường An-phủ và Vạn-lộc thì chúng tôi không dám nuôi thầy riêng nữa. Còn muốn cho lũ nhỏ này đi đến trường ấy mà học thì không đủ lương xa 1, 5 cây số, mà lại một trường bị cách cái bàu cho được. Năm ngoái bà làng, chúng tôi đồng đầu đưa xin xuất gia xây lập một cái trường công tại Toàn-mỹ, thì Quan-Tín đã y-thương cho rồi. Chúng tôi mừng biết bao nhiêu, tưởng là sẽ kêu may cũng thấu trời. Thế ra đến ngày 5 tháng 14 tiếp trục sức rằng về việc ba làng chúng tôi xin phép lập trường và cấp sư-hương, thì Tòa không cho. v. v. »

Sư học đời nay làm nỗi khó khăn như thế đó!

Nóng lòng lai cảo

BẮC-KỲ

HANOI

Một người Nữ cách mệnh bị bắt

Sở Mật thám mới cho bắt một người thiếu nữ 19 tuổi ở phố Nguyễn Trãi. Cô này bị cáo là có liên lạc trong một hội kín.

Sở Mật thám xét nhà thì có bắt được một lá cờ cách mệnh do tay cô thêu.

Người nữ cách mệnh này bị giải về Sở Mật thám tra hỏi, hiện nay

Thời nào có muốn trông thấy các cuộc thay đổi ấy.

Tôi cũng như ông, nếu có thay đổi thì nào có ích gì cho tôi, nhưng mà chúng tôi nào có cách gì ngăn trở sự thay đổi ấy đâu? Về phần tôi thì tôi không theo phe nào cả, và lại tôi vẫn thường cho người mà chúng muốn đánh cướp cái sự nghiệp. Huống không ai nhờ tôi giúp sức. Tôi chỉ đứng dựa-vào hàng quan, và nếu tôi thấy trong lần kịch ấy một vai tướng nào mà có gan dám làm việc quá sức mình, thì tôi cũng đứng coi chơi.

Tôi thích quan sát cái vai tướng ấy vì trong vai tướng ấy cũng có cái vẻ bóng lộn buồn cười.

Tôi, thì tôi không thán tỳ gì là gọi rằng buồn cười cả.

Sao lại không buồn cười?

Một người đã 20 tuổi mà không biết đọc, không biết viết, sau ra sức học tập mới viết được, nay lại tướng nhờ cái chữ tốt và viết không lỗi mà la rầy người ta làm như là thầy

đã được tạm tha, giao cho cha mẹ quản thúc.

(B. D. P. 27 Juin)

PHÚ-THO

Hội đồng để hình lần thứ hai tại Phú-thọ

Trong những người bị kết án kỳ Hội-dồng để-hình ở Phú-thọ hôm trước, 12 người được Hội-dồng Bảo-hộ bác án. Hôm thứ bảy 28 Juin Hội-dồng để-hình lại họp lần thứ hai ở Phú-thọ để xử lại 12 người đó. Tòa tuyên án lại như sau này :

6 người bị phát lưu thường
4 người bị phát lưu trong một nơi có hào lũy
1 người bị cấm cố chung thân
1 người được tha
Tất cả 11 người bị kết án đều chống án lên Hội-dồng Bảo hộ.

NAM-KỲ

Truyền đơn lộn xộn

T. L. đăng tin rằng sớm mai thứ bảy 21 Juin, chiếc Compiègne ở bên Tây về lần theo lòng sông mà vào Saigon. Một người bởi lâu Annam, đứng trên tàu rải truyền đơn xuống ; ghe thuyền đi gần hai bên mặc sức mà lượn... mà đọc. Lục và lý của anh ta cũng thấy rất nhiều truyền đơn.

La Dépêche đăng tin rằng hôm 24 Juin có truyền đơn Cộng-sản viết bằng chữ Quốc-ngữ dán trên các vách hai nhà ga Lacclauze và Paul Blanchy. Những truyền đơn ấy đều lạc đem về bởi Cô quản thư bà.

Báo ấy lại đăng tin rằng ông quán Hổc, môn được tin rằng trong đêm 25 Juin đảng viên Cộng-sản sẽ đánh phá nhà ông, nửa đêm ông lên 6-tô đi tìm quan Chủ-tỉnh để cầu cứu. Lập tức ông Delorme và 30 lính kéo đến, nhưng không thấy gì cả. Tuy vậy người ta còn tin rằng một cuộc biểu tình ban đêm sẽ xảy ra tại Hanh-thống-tây nữa.

Cả thành phố Saigon, cả phường Đakao đều đầy những truyền đơn Cộng-sản in thạch. Những truyền đơn ấy xúi dục dân chúng phản đối Đế-Quốc chủ-nghĩa Pháp, phản đối mấy ông Lập hiến, phản đối Lý-Nhân-Đảng, lấy chạy Đuốc-Nhà-Nam và Tribune Indochinoise.

Lại có yết-thị bằng giấy dán ở các phường, mục-dịch cũng như thư truyền đơn nói trên.

Vào khoảng nửa đêm, tại cầu Avalanche lính cảnh-sát quân thứ ba có bắt 3 người 1 người đàn ông 2 người đàn bà ngồi trên xe ngựa ; dưới nệm xe ngựa có đồ truyền đơn Cộng-sản.

CHỢ LỚN

Thuốc mà ông già bà lão thường dùng cho là thần-hiệu

Bỏ-huyết khu-phong

Mà thiệt, chỉ có thuốc ấy mới chữa đủ các bệnh như : đau lưng, nhưt xương, té mồi v. v. ...

Muốn rõ thì xem ở catalogue Tham-Thiên-Đường (Dược-Mục). Sách ấy sẽ biểu cho các bạn đọc báo Tiếng Dân.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Hue, le 22 Avril 1929

Monsieur Viên-Đệ, Industriel, Đồng-Hới

Votre excellent Khynch-Diép m'a beaucoup soulagé les souffrances à ma jambe immobilisée pendant plusieurs semaines pour réparation d'une fracture grave. Il m'a puissamment adouci les douleurs dans les articulations du genou et du pied à chaque exercice de mouvement. L'usage continu du Khynch-Diép me donne un grand soulagement pour mes nerfs et muscles fatigués à la suite d'une longue maladie.

En vous adressant mes remerciements, je vous prie sincèrement d'avoir réalisé la distillerie du Khynch-Diép Du, œuvre qui doit avoir une utilité très grande et mérite de prospérer.

LÊ-KHÁC-TUÊ

En traitement à l'Hôpital central

Hue

nghe, và lập đi lập lại rằng mình là chúa ở Ma-rô-cua v. v. ... thì nó cũng đã rõ cái tâm lý của ông Ta-luôn đó rồi. Nhưng những điều nó biết đó, đối với những chuyện nó vừa nghe thì chưa thấm vào đâu cả.

Nói rằng ông Ta-luôn muốn lòng quyền, muốn ngang hàng với ông Vũ phần và có muốn lướt đi nữa. Đầu ấy, nó biết. Nhưng nói rằng ông Ta-luôn muốn một ngày kia chiếm đoạt sự nghiệp ông Vũ-phần thì nó chưa hề nghĩ đến. Nhưng theo câu chuyện vừa nghe trên thì chính ông Ta-luôn muốn như thế.

Vậy nên cái người mà hai ông kia không nói lên ra đó, nay đã mất một tay nghìn thắm vì Ghy-giôm vừa bị đuổi, còn đương sắp đặt để tìm người trình-thăm khác. Nhưng cái địa-vị Ghy-giôm ngày nay chính là nó đã thế vào rồi.

Đấy giờ mới biết làm sao mà chống cự!

Coi cảnh ngộ của nó không phải đang-lo sao? Và nó chỉ là một đứa con nít không kinh nghiệm, không thể thần thì mới biết làm sao bây giờ. Cái câu hỏi ấy nó đã tự hỏi nhiều lần rồi nhưng ngày nay, cũng tự hỏi như vậy, mà nó lại càng thấy khó trả lời hơn.

Nó ngồi trên giường, những nghĩ đến mấy câu vớ của hai người kia mà vẩn buồn bã :

Nếu người dốt ác kia mà có thể vẩn động ở dưới hai người chân ông Vũ-phần đang chiếm cái địa vị này thì phần nó hơn môn đuổi khi nào lại không được? Và làm thế nào mà không cự lại người ấy, không nhân làm tay trình-thăm cho người ấy?

Một phần đêm hôm ấy nó vì suy nghĩ mà đèn khuya, quá mệt mỏi chịu ngủ, nhưng cũng chưa tìm ra cách gì để giải quyết cái vấn đề khó khăn ấy.

(Còn nữa)

